

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 17-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thái Quân
Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Soan là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Triệu Nhựt Giang là Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: Lớp 01/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Phước Q, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Ôn Thị K, sinh năm 1955; có vợ Hồ Thị Hoàng M, sinh năm 1976 (đã ly thân) và 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2003; anh, chị em ruột: có 04 người, bị cáo là người thứ hai. Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học hết lớp 01 thì nghỉ, ở nhà phụ giúp gia đình. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Đ bị tạm giam từ ngày 19/3/2022 cho đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Phú Tân, có mặt.

- Bị hại: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1978 nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Ngô Thị Bích V, sinh năm 1980 vắng mặt;

2. Chị Đặng Ngọc B , sinh năm 1996 vắng mặt;
3. Ông Ngô Văn H (Đen), sinh năm 1979 vắng mặt;
4. Ông Võ Long G , sinh năm 1978 vắng mặt;
5. Bà Lê Thị N , sinh năm 1986 vắng mặt;
6. Ông Nguyễn Minh T , sinh năm 1983 có mặt;
7. Chị Nguyễn Thị Trúc Đ , sinh năm 1994 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ và Ngô Thị L (sinh năm 1978, ngụ ấp T, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang) có mối quan hệ tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018. Thời gian sống chung, Đ và L thường hay xảy ra mâu thuẫn cự cãi nên L muốn chấm dứt quan hệ với Đ . Vào ngày 09/3/2022, Đ đi từ thành phố P, tỉnh Kiên Giang đến nhà cha mẹ ruột của L tại ấp H, xã H, huyện P để dự đám giỗ ông nội của L . Trên đường về, Đ mua 01 chai thuốc bảo vệ thực vật hiệu MOVENTO bỏ vào bên trong túi xách với mục đích nếu Đ thuyết phục L hàn gắn lại mối quan hệ tình cảm không được, sẽ đe dọa uống để tự tử. Đến sáng ngày 10/3/2022, Đ nghe người nhà của L nói L cùng với Giang về nhà (do hiểu lầm Giang là bạn trai của L) nên Đ đến tiệm tạp hóa mua 01 lít xăng (đựng trong chai nhựa màu trắng) đem về cất giấu bên trong phòng ngủ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, L cùng Võ Long G (sinh năm 1987 là cháu của L) về đến nhà. Tại đây, Đ và L được người thân khuyên nên tiếp tục ở lại với nhau nhưng L kiên quyết muốn chấm dứt mối quan hệ với Đ . Thấy vậy, Đ lấy chai thuốc đã mua ra hù dọa nếu L không tiếp tục sống chung với Đ thì sẽ uống thuốc bảo vệ thực vật để tự tử thì được mọi người can ngăn. L được con ruột (Đặng Ngọc B , sinh năm 1996) chở đến bến đò Hòa Lạc, Đ chạy theo năn nỉ L quay lại nhà. Khi về đến nhà, mọi người trong gia đình và Đ cùng ăn cơm nhưng L không ăn mà đi vào phòng ngủ nên Đ vào bên trong phòng đóng cửa lại và lấy chai xăng ra với mục đích là đe dọa L . Thấy Đ cầm chai xăng, L xông đến dùng tay giật lấy chai xăng và tri hô lên cho người trong nhà cùng nghe, cả hai giằng co làm chai xăng bị tác động mạnh nên bung nắp ra, xăng bên trong chai văng ra bên ngoài dính vào mắt, ngực của L , lúc này mọi người trong nhà xông vào phòng can ngăn Đ và L (Đ được Ngô Văn H, sinh năm 1979 là anh họ của L ôm lại, L được Bích và Giang đưa ra khỏi phòng ngủ). Khi L vừa

ra khỏi phòng thì Đ chồm người theo kéo tay L lại, tay còn lại lấy trong túi áo cái bật lửa (trước đó Đ dùng để đốt nhang cúng) giơ lên để đe dọa L thì được Lê Thị N (sinh năm 1986 là vợ của Giang) khuyên can nên Đ đưa bật lửa cho Nữ cất giữ và bỏ đi. L cùng gia đình đến Công an xã H trình báo sự việc.

Bản Kết luận giám định số 1835/KL-KTHS ngày 18/3/2022 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau: Chất lỏng màu xanh đựng trong chai nhựa màu trắng và 01 bộ đồ bằng vải màu đen đựng trong 01 gói nylon, gửi đến giám định đều chứa thành phần xăng.

* Lời khai của bị hại Ngô Thị L phù hợp với nội dung vụ án. Qua vụ việc L không yêu cầu bồi thường và tự nguyện làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Đ.

* Lời khai của những người làm chứng Ngô Thị Bích V, Đặng Ngọc B, Ngô Văn H, Võ Long G, Lê Thị N và Nguyễn Minh T trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

* Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

* Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã thu giữ 01 chai nhựa màu trắng, tròn, đường kính đáy 08cm, cao 24cm, thân chai bị móp, chai không nắp, bên trong có chất dung dịch màu xanh; 01 bộ đồ nữ bằng vải màu đen, bông màu vàng, bị ướt do dính chất lỏng (nay đã khô); 01 cái bật lửa bằng nhựa cao 7,6cm, bên ngoài có dán giấy màu đỏ, tình trạng phát lửa bình thường; nhiều mảnh vỡ của kính và 01 chai nhựa màu trắng cao 15cm, đường kính 04cm có dán hiệu MOVENTO, nắp chai còn kín, bên trong có chứa chất lỏng, chưa qua sử dụng.

* Phân trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Thị L không yêu cầu Đ bồi thường chi phí gì do chưa gây ra thiệt hại.

Cáo trạng số 30/CT-VKS-PT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Đe dọa giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giam 19/3/2022.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa màu trắng, tròn, đường kính đáy 08cm, chai cao 24cm, thân chai bị móp, chai không nắp, bên trong có chất dung dịch màu xanh; 01 bộ đồ nữ bằng vải màu đen, bông màu vàng, bị ướt do dính chất lỏng (nay đã khô); 01 cái bật lửa bằng nhựa cao 7,6cm, bên ngoài có dán giấy màu đỏ, tình trạng phát lửa bình thường, nhiều mảnh vỡ của kính và 01 chai nhựa màu trắng cao 15cm, đường kính 04cm có dán hiệu MOVENTO, nắp chai còn kín, bên trong có chứa chất lỏng, chưa qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại Ngô Thị L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản khám

nghiệm hiện trường ngày 10/3/2022, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 10/3/2022 của Công an huyện Phú Tân, Kết luận giám định số 1835/KL-KTHS ngày 18/3/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn Đ đã có hành vi dùng chai xăng đe dọa Ngô Thị L, sau đó giằng co làm xăng đổ lên người của L và cầm bật lửa giơ lên dọa đốt L nhưng được mọi người can ngăn. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về Tội đe dọa giết người theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Bị cáo Đ có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm do bị cáo thực hiện. Bị cáo Đ và bị hại Ngô Thị L đã từng chung sống như vợ chồng, vì muốn chung sống lại với L nhưng bị L từ chối nên bị cáo tức giận mua xăng đe dọa giết L. Hành vi của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ tính mạng của người khác, làm mất an ninh trật tự địa phương, do đó cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly xã hội bị cáo một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ học vấn thấp (lớp 01/12) nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Các biện pháp tư pháp:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Ngô Thị L không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

[3.2] Xử lý vật chứng:

Vật chứng vụ án là 01 chai nhựa màu trắng, tròn, đường kính đáy 08cm,

cao 24cm, chai không nắp, bên trong có chất dung dịch màu xanh; 01 bộ đồ nữ bằng vải màu đen, bông màu vàng; 01 cái bật lửa bằng nhựa cao 7,6cm, bên ngoài có dán giấy màu đỏ; nhiều mảnh kính vỡ và 01 chai nhựa màu trắng cao 15cm, đường kính 04cm có dán hiệu MOVENTO, nắp chai còn kín, bên trong có chứa chất lỏng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí:

Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 133, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đe dọa giết người”,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19 tháng 3 năm 2022.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa màu trắng, tròn, đường kính đáy 08cm, cao 24cm, chai không nắp, bên trong có chất dung dịch màu xanh; 01 bộ đồ nữ bằng vải màu đen, bông màu vàng; 01 cái bật lửa bằng nhựa cao 7,6cm, bên ngoài có dán giấy màu đỏ; nhiều mảnh kính vỡ và 01 chai nhựa màu trắng cao 15cm, đường kính 04cm có dán hiệu MOVENTO, nắp chai còn kín, bên trong có chứa chất lỏng chưa qua sử dụng.

(Các vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân).

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (1);
- CAND tỉnh An Giang (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang (1)
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P (1);
- Nhà tạm giữ của Công an huyện P (2);
- Bộ phận thi hành án hình sự (1);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn